

Số: 492/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 12 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 117/2023/HNST ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1969;

Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: 71/1A P, phường P, quận T Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 05 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Bùi Thị N và ông Phạm Văn T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ vợ chồng:** Bà Bùi Thị N và ông Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của Bà Bùi Thị N và ông Phạm Văn T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 307, quyển sổ 02, do Ủy ban Nhân dân xã Thạch Đông A, huyện T Hiệp, tỉnh Kiên Giang, cấp ngày 17/10/1990) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**Về quan hệ con chung** Bà Bùi Thị N và ông Phạm Văn T có 02 con chung là Phạm Nhật T, sinh ngày: 27/8/1991 và Phạm Nhật T, sinh ngày: 09/5/1993. Vì các con đã trên 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về quan hệ T sản:**

- Về T sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:**

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Bùi Thị N tự nguyện chịu tất cả, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Tâm đã nộp theo Biên lai thu số 0013537 ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại 150.000 đồng cho bà Bùi Thị N.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q. T Phú;
- Chi cục THADS Q. T Phú;
- UBND xã Thạch Đông A, huyện T Hiệp, tỉnh Kiên Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án (vi).

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mỹ**